**Ngày thực hiện: Thứ Năm ngày 04- 5- 2023**

**Toán**: **Bài 69. EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-**Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng thực hành tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chừ nhật.

- Thực hiện được phép tính với số đo độ dài xăng-ti-mét.

- Phát triển các NL toán học.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Củng cố kĩ năng thực hành tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.**

**- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chừ nhật.**

**- Thực hiện được phép tính với số đo độ dài xăng-ti-mét.**

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Đồng hồ giấy có kim giờ, kim phút.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động khởi động**  - Cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, “Đố bạn” ôn tập phép cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 100 đế tìm kết quả của các phép tính trong phạm vi 100 đã học.Đại diện một số bàn, đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, phép trừ mà mình quan sát được.  - GV hướng dần HS chơi trò chơi, chia sẻ trước lớp. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngừ của các em.  **2. Hoạt động cơ bản**  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 4**  - Cho HS thực hiện các hoạt động sau:  a) Quan sát rồi tìm và nêu ra đồng hồ chỉ đúng 3 giờ.  Lưu ý: HS phân biệt kim phút và kim giờ. Để chọn được giờ theo đúng yêu cầu cần giữ nguyên kim phút ở vị trí số 12.  b) Quay các kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng 2 giờ; 11 giờ.  c) Cho HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc tình huống “Ngày sách Việt Nam".  + Xem tờ lịch, đối chiếu với số chỉ ngày, nhìn vào dòng chữ chí tháng, sau đó  đọc thứ rồi trả lời câu hỏi.  - Cho HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc tình huống “Tuần lễ văn hoá đọc”; “Khai mạc ngày 21 tháng tư”; “Kết thúc vào thứ mấy?”.  + Suy luận: 1 tuần lễ có 7 ngày; từ thứ tư này đến thứ ba tuần sau là tròn 7  + Trả lời câu hỏi: Nếu khai mạc ngày 21 tháng tư (thứ tư) thì kết thúc vào ngày thứ ba tuần sau.  **Bài 5**- Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - Cho HS thảo luận với bạn cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán  đặt ra  - Cho HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 85 - 35 = 50.  - Cho HS kiểm tra phép tính và kết quả. Nêu câu trả lời.  **4. Hoạt động vận dụng**  **Bài 6**  - Cho HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì.  - Khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn về chiều cao của các con vật trong bức tranh.  - HS nhận xét các câu trả lời của bạn.  **5. Củng cố và nối tiếp**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, em nhắn bạn điều gì? | - Hs tham gia    - HS thực hiện    - HS thực hiện  - HS thực hiện      -  Chia sẻ kết quả với bạn, cùng nhau kiểm tra và nói kết quả.    - Hs đọc  - HS thảo luận  - Trả lời: Thanh gỗ còn lại dài 50 cm.    - HS quan sát tranh -  HS chọn con vật cao nhất và lí giải theo cách suy nghĩ của cả nhân mình. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Củng cố kĩ năng thực hành tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.**  **- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chừ nhật.**  **- Thực hiện được phép tính với số đo độ dài xăng-ti-mét.** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………--------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Năm ngày 04- 5- 2023**

**Tập đọc** **NGÔI NHÀ ẤM ÁP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm gia đình: Thỏ con rất vui vì được sống trong ngôi nhà ấm áp, bố mẹ con cái vui chơi, làm việc cùng nhau.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.**

**- Hiểu các từ ngữ trong bài.**

**- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm gia đình:**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV, HS: Thẻ để HS làm BT trắc nghiệm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1.  Khởi động**  Ổn định – Hát  **2. Hoạt động cơ bản**  **\* Hoạt động 1:  Ôn luyện**  - HS đọc bài thơ *Hoa kết trái*  - Bài thơ khuyên các bạn nhỏ điều gì?  **\* Hoạt động 2:   Chia sẻ và giới thiệu bài** (gợi ý)  ***1*** Cả lớp hát bài *Cả nhà thương nhau* (Nhạc sĩ: Phan Văn Minh).  ***2*** Thảo luận: HS chia sẻ về gia đình. Ví dụ:  - Gia đình bạn có mấy người? Đó là những ai?  - Bạn cảm thấy thế nào khi một người thân trong gia đình bạn đi vắng?  - Vào thời gian nào, mọi người trong gia đình bạn bên nhau đông đủ nhất?  - Mọi người trong gia đình bạn thường cùng nhau làm những việc gì?  - Bạn thích làm gì cùng người thân? Vì sao bạn thích?  ***3. Giới thiệu bài***  a. GV: Các em đều rất yêu gia đình. Có một chú thỏ con cũng rất yêu gia đình. Chú luôn mong muốn cả nhà cùng làm việc, cùng vui chơi. Câu chuyện *Ngôi nhà ấm áp* sẽ giúp các em hiểu vì sao thỏ con nói: Ngôi nhà của mình thật là ấm áp.  b. GV đưa lên bảng hình minh hoạ bài tập đọc.  - Tranh vẽ những gì?    \* Trong bức tranh, vẻ mặt của thỏ bố, thỏ mẹ, thỏ con đều rất vui vẻ, hạnh phúc. Các em cùng nghe câu chuyện để biết vì sao họ vui như vậy.  **3. Hoạt động thực hành và luyện tập**  ***1. Luyện đọc***  a. GV đọc mẫu: Lời dẫn chuyện đọc nhẹ nhàng, tình cảm; lời thỏ mẹ giao hẹn lúc chơi cờ: vui, thân mật, lời thỏ con khi thì hồn nhiên *Bố mẹ ơi, cả nhà làm việc cùng nhau đi!;* khi vui sướng: *Nhà mình thật ấm áp, bố mẹ nhỉ!*  b. Luyện đọc từ ngữ: *giao hẹn, nấu ăn, làm vườn, thỏ thẻ, làm việc, thích lắm, vui vẻ, ấm áp,...* Giải nghĩa: thỏ thẻ (lời nói nhỏ nhẹ, đáng yêu).  c. Luyện đọc câu  - GV cùng HS đếm số câu.  - YC đọc nối tiếp từng câu.  - GV theo dõi, nhận xét  **TIẾT 2**  4. Thi đọc tiếp nối 3 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến ... *ra vườn chăm cây.*  + Đoạn 2: Tiếp theo đến ... *cùng nhau đi*!  + Đoạn 3:  Còn lại  - GV nhận xét HS đọc bài.   - Thi đọc cả bài.  - Đọc lại toàn bài.  ***2. Tìm hiểu bài đọc***  - YC HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi và BT; các ý trả lời, lời dưới 4 tranh (BT 2).  - YC HS làm việc theo cặp.  - Cả lớp thảo luận.  *- Ai thắng ván cờ*?  **\*** Thỏ mẹ giao hẹn Ai thắng nấu ăn, ai thua làm vườn. Hết ván cờ, thỏ mẹ vào bếp nấu ăn nghĩa là thỏ mẹ thắng.  ***-*** *Thỏ con muốn gì?*  - Vì sao thỏ con nói: “*Nhà mình thật ấm áp*”?  ***-*** Câu chuyện giúp em hiểu điều gì?  ***3. Luyện đọc lại*** (theo vai)    - GV theo dõi những HS chua làm được.  - GV khen HS, tốp HS đọc đúng, đọc hay.    **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - HS đọc lại một vài câu trong bài đọc.  - Qua bài đọc này em học được điều gì?  - Chia sẻ bài đọc với bạn bè, người thân trong gia đình. | - 2 HS đọc bài thơ *Hoa kết trái*  - HS trả lời.  - Cả lớp hát.    - HS trả lời câu hỏi.    - HS nghe.    - HS quan sát tranh.  - Tranh vẽ cảnh gia đình thỏ: thỏ bố, thỏ mẹ và thỏ con, đang ở trong bếp. Thỏ mẹ nấu ăn. Thỏ bố thái cà rốt. Thỏ con cầm củ cà rốt giơ lên trước mặt bố    - HS nghe    - HS luyện đọc: CN, nhóm, ĐT.    - HS đếm số câu.  - HS nối tiếp đọc câu. (đọc liền 2 cậu lời nhân vật)  - Đọc cá nhân, từng cặp.  - HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn.    - 2, 3 HS thi đọc toàn bài  - 1 HS đọc, cả lớp đọc.  - 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi và BT; các ý trả lời, lời dưới 4 tranh (BT 2).  - Từng cặp HS trao đổi, làm bài.  - Cả lớp viết lên thẻ phương án mình chọn, giơ thẻ.  - Đáp án b: Thỏ mẹ thắng.  - HS nghe.  - Tranh 3, 4: Thỏ con muốn cùng nấu ăn, cùng chăm cây.  - Đáp án: Ý a đúng (*Vì cả nhà thỏ yêu thương nhau*).  - Gia đình sẽ rất hạnh phúc, rất ấm áp khi mọi người yêu thương nhau, cùng nhau làm việc, vui chơi.  -  1 tốp (3 HS) đọc (làm mẫu) theo các vai người dẫn chuyện, thỏ mẹ, thỏ con.  - 2 tốp HS phân vai, thi đọc truyện.  - 3 HS đọc 3 câu của bài. (Đoạn 1).  - HS nêu ý kiến của mình. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.**  **- Hiểu các từ ngữ trong bài.**  **- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm gia đình:** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………----------------------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Sáu ngày 05- 5- 2023**

**Chính tả** **CẢ NHÀ THƯƠNG NHAU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe viết lại bài Cả nhà thương nhau (28 chữ), không mắc quá 1 lỗi.

- Điền đúng âm đầu **r, d** hay **gi**, điền đúng vần (**an, ang** hay **oan, anh**) vào chỗ trống để hoàn thành các câu văn.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Nghe viết lại bài Cả nhà thương nhau (28 chữ), không mắc quá 1 lỗi.**

**- Điền đúng âm đầu r, d hay gi, điền đúng vần (an, ang hay oan, anh) vào chỗ trống để hoàn thành các câu văn.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ viết bài thơ cần tập chép.

- HS: Vở, bút mực.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1.  Khởi động**  Ổn định – Hát  **2. Hoạt động cơ bản**  **\* Hoạt động 1:  Ôn luyện**  - GV viết bảng: *bò …ang, ..e, …ay …ắn* (2 lần).  - Điền ng, ngh vào chỗ trống.  - Đọc lại.  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Hoạt động 2:  Giới thiệu bài**: GV nêu mục tiêu của tiết học.  **\* Hoạt động 3:  Luyện tập**  ***1. Nghe viết (*** Bảng phụ viết bài thơ cần tập chép).  - Bài thơ nói về điều gì?  - GV chỉ từng tiếng dễ viết sai cho HS đọc. VD: *thương yêu, giống, cười,…*  **-** GV đọc từng dòng thơ, viết lại.( 2-3 lần).  - GV nhắc HS tô các chữ hoa đầu câu hoặc viết chữ in hoa (nếu viết vở).  - GV chữa bài, nhận xét.  **2. Làm bài tập chính tả**  ***a)BT 2*** (Em chọn chữ nào: **r, d** hay **gi**? )  - Gọi HS đọc YC.  - GV viết bảng: *…ao hẹn, …a vườn, …úp mẹ, …ễ thương.*  - Gọi HS chữa bài  - Cả lớp đọc lại 4 câu đã hoàn chỉnh và sửa bài theo đáp án (nếu sai*)*    ***b) BT 3*** (Tìm vần hợp với chỗ trống: **an, ang** hay **oan, anh**?).  - Thực hiện tương tự BT 2  - Gọi HS chữa bài  - GV chốt lại đáp án.  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - GV tuyên dương những HS viết cẩn thận, sạch đẹp. | - 2 HS lên bảng làm bài.  + *bò* ***ng****ang,* ***ng****ay* ***ng****ắn.*  - Cả lớp đọc lại.  - HS nghe.  - HS đọc CN, ĐT: đọc lại bài thơ.  - Cả nhà bố mẹ, con cái đều thương yêu nhau, ai cũng vui vẻ, hạnh phúc.  - HS đọc lại các tiếng dễ viết sai đó.  - HS nghe viết vào vở.    - HS soát lại bài viết.  - Đổi vở với bạn để sửa lỗi.  - 1 HS đọc YC.  - HS làm bài vào vở Luyện viết 1, tập hai  - 1 HS làm bài trên bảng lớp.  + *giao hẹn, ra vườn, giúp mẹ, dễ thương.*  - Cả lớp đọc lại 4 câu đã hoàn chỉnh và sửa bài theo đáp án (nếu sai):  *1. Thỏ mẹ giao hẹn…*  *2. Hai mẹ con thỏ cùng ra vườn…*  *3. Hai bố con thỏ cùng vào bếp giúp mẹ…*  *4. Thỏ con rất dễ thương.*  - 1 HS đọc YC.  - HS làm bài vào vở Luyện viết 1, tập hai.  - 1 HS làm bài trên bảng lớp.  + Thỏ con ngoan ngoãn, đáng yêu. Cả nhà thỏ thương nhau. Ngôi nhà tràn ngập hạnh phúc. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Nghe viết lại bài Cả nhà thương nhau (28 chữ), không mắc quá 1 lỗi.**  **- Điền đúng âm đầu r, d hay gi, điền đúng vần (an, ang hay oan, anh) vào chỗ trống để hoàn thành các câu văn.** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………-------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Sáu ngày 05- 5- 2023**

**Tập đọc** **EM NHÀ MÌNH LÀ NHẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm anh em: Nam thích em trai. Dù mẹ sinh em gái Nam vẫn rất yêu em. Với Nam, em nhà mình là nhất.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.**

**- Hiểu các từ ngữ trong bài.**

**- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.**

**- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm anh em:**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy chiếu / bảng phụ.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **TIẾT 1**  **1.  Khởi động**  Ổn định – Hát  **2. Hoạt động cơ bản**  **\* Hoạt động 1:  Ôn luyện**  - Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc bài: Ngôi nhà ấm áp  - Vì sao thỏ con nói: Nhà mình thật là ấm áp?  - Nhận xét, đánh giá.  **\* Hoạt động 2:  Chia sẻ và giới thiệu bài** (gợi ý)  ***1. Thảo luận nhóm***  - Nhà bạn có anh, chị hoặc em không? – Anh, chị hoặc em của bạn có gì đáng yêu?  - Bạn thường làm gì với anh, chị hoặc em của mình?  - Nhận xét, bổ sung.  ***2. Giới thiệu bài:*** *Em nhà mình là nhất* nói về tình cảm của Nam với em gái.   - Cho HS quan sát tranh minh họa  Tranh vẽ bố mẹ đưa em bé mới sinh về. Mẹ bế em trong tay. Từ xa, Nam vui sướng giơ tay chào đón. Bên cạnh là hình ảnh Nam mong ước sẽ được đá bóng cùng em trai. Các em hãy cùng đọc để biết Nam yêu em thế nào.  **3. Hoạt động thực hành và luyện tập**  ***1. Luyện đọc***  a. GV đọc mẫu bài  b. Luyện đọc từ ngữ: *giao hẹn, mừng quýnh, xinh lắm, vùng vằng, kêu toáng, quả quyết*,…  - Giải nghĩa từ:  + *Mừng quýnh* : mừng tới mức cuống quýt  +  *Vùng vằng* : điệu bộ tỏ ra giận dỗi, vung tay vung chân.  +  *Kêu toáng* : kêu to lên.  +  *Quả quyết* : tỏ ý chắc chắn, không thay đổi.  c. Luyện đọc câu  - Bài đọc có mấy câu?  - YC đọc nối tiếp bài.  **TIẾT 2**  d. Thi đọc đoạn, bài  - YC HS đọc thầm toàn bài.  \* Thi đọc nối tiếp từng đoạn.  + Đoạn 1: Từ đầu đến … Em gái con xinh lắm!  + Đoạn 2: Tiếp theo đến … không đổi đâu!  + Đoạn 3:  Còn lại.  - Nhận xét HS đọc  \* Thi đọc cả bài  - Tuyên dương HS đọc bài tốt.  \* Cả lớp đọc bài.  ***2. Tìm hiểu bài đọc***  - YC HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi và các ý lựa chọn.  - YC từng cặp HS trao đổi, làm bài.  - Mẹ Nam sinh em trai hay em gái?  - Vì sao Nam không vui khi mẹ gọi vào với em?  - Vì sao Nam không muốn đổi em gái?  - YC 1HS hỏi, cả lớp đáp.  - Qua câu chuyện, em hiểu điều gì?    \* GV chốt: Nam thích em trai. Dù mẹ sinh em gái, Nam vẫn rất yêu em. Với Nam, em nhà mình là nhất.  ***3. Luyện đọc lại*** (theo vai)  - YC HS làm mẫu theo vai  - Thi đọc theo vai. **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS về nhà đọc (kể) cho người thân nghe câu chuyện Em nhà mình là nhất. | **-** 2 HS tiếp nối nhau đọc bài: Ngôi nhà ấm áp  **-** Vì cả nhà thỏ yêu thương nhau.    - HS thảo luận nhóm đôi    - Một vài HS phát biểu trước lớp.    - HS quan sát tranh minh họa    - HS theo dõi, đọc thầm SGK.    - Bài đọc có 20 câu.  **-**  HS đọc tiếp nối từng câu  - HS đọc liền 2 hoặc 3 câu.  - Đọc cá nhân, đọc theo từng cặp.  - Từng cặp HS (nhìn SGK) cùng luyện đọc trước khi thi.  **-** Từng cặp, tổ thi đọc tiếp nối 3 đoạn.    - Từng cặp, tổ thi đọc cả bài.  - 1 HS đọc cả bài    - 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi và các ý lựa chọn.  - Từng cặp HS trao đổi, làm bài.  **-** Mẹ Nam sinh em gái.  **-** HS (ý b): *Vì Nam thích em trai.*  **-** HS (ý a): *Vì Nam yêu em mình.*  - Thực hành cả lớp.  - *Nam rất yêu em bé. / Anh chị luôn yêu quý em. / Nam thích em trai nhưng vẫn yêu em gái. / Em gái rất đáng yêu, không đổi được,…*.  - 4 HS đọc (làm mẫu) theo 4 vai: người dẫn chuyện, Nam, mẹ, bố.  -  HS thi đọc theo vai. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.**  **- Hiểu các từ ngữ trong bài.**  **- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.**  **- Hiểu câu chuyện nói về tình cảm anh em:** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………--------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**Tập viết: TÔ CHỮ HOA T**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết tô chữ viết hoa T theo cỡ chữ vừa và nhỏ.

- Viết đúng các từ, câu ứng dụng *(mừng quýnh, quả quyết; Thỏ con thật đáng yêu*) bằng chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí.

- Phát triển các năng lực chung, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Biết tô chữ viết hoa T theo cỡ chữ vừa và nhỏ.**

**- Viết đúng các từ, câu ứng dụng *(mừng quýnh, quả quyết; Thỏ con thật đáng yêu*) bằng chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy chiếu / bảng phụ viết mẫu chữ viết hoa T; từ, câu ứng dụng cỡ nhỏ viết trên dòng kẻ ô li. Bìa chữ viết hoa mẫu R, S.

- HS: Vở luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  Ổn định – Hát  **\* Hoạt động 1:  Ôn luyện**  - Gọi 1 HS cầm que chỉ, tô đúng trên bảng quy trình viết chữ viết hoa R, S đã học.  - GV kiểm tra một vài HS viết bài ở nhà.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Hoạt động 1:  Giới thiệu bài**  - GV chiếu lên bảng chữ in hoa T. HS nhận biết đó là mẫu chữ in hoa T.  - GV: Bài 35 đã giới thiệu mẫu chữ T in hoa và viết hoa. Hôm nay, các em sẽ học tô chữ viết hoa T; luyện viết các từ ngữ và câu ứng dụng cỡ nhỏ.  **3. Hoạt động thực hành và luyện tập**  ***1. Tô chữ viết hoa T***  - GV đưa lên bảng chữ viết hoa T, hướng dẫn HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tô (vừa mô tả vừa cầm que chỉ “tô” theo từng nét): Chữ T viết hoa gồm 1 nét là sự kết hợp của 3 nét cơ bản: cong trái (nhỏ), lượn ngang và cong trái (to). Đặt bút giữa ĐK 4 và ĐK 5, tô nét cong trái (nhỏ) nối liền với nét lượn ngang từ trái sang phải, sau đó chuyển hướng tô nét cong trái (to) cắt nét lượn ngang, tạo vòng xoắn nhỏ ở đầu chữ, cuối nét cong tô lượn vào trong, dừng bút trên ĐK 2.  ***2. Viết từ ngữ, câu ứng dụng*** (cỡ nhỏ)  - Luyện đọc từ ngữ: mừng quýnh, quả quyết; Thỏ con thật đáng yêu.  - GV hướng dẫn HS nhận xét độ cao của các con chữ, khoảng cách giữa các chữ (tiếng), cách nối nét giữa T và h, viết liền mạch các chữ, vị trí đặt dấu thanh.  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo: Tìm một tấm ảnh của mình hoặc tự vẽ mình; chuẩn bị giấy A4, giấy màu, bút màu, hồ dán, kéo,... | - 1 HS cầm que chỉ, tô đúng trên bảng quy trình viết chữ viết hoa R, S đã học.  - HS mở vở để GV kiểm tra.    - HS quan sát chữ T hoa trên bảng.    - HS quan sát chữ T hoa trên bảng và theo dõi GV chỉ theo chữ mẫu.    - HS tô chữ viết hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ trong vở Luyện viết 1, tập hai.  - Đọc CN, đọc nhóm, đọc ĐT  - NX độ cao của các con chữ, khoảng cách giữa các chữ.    - HS viết vào vở Luyện viết 1, tập hai; hoàn thành phần Luyện tập thêm. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Biết tô chữ viết hoa T theo cỡ chữ vừa và nhỏ.**  **- Viết đúng các từ, câu ứng dụng *(mừng quýnh, quả quyết; Thỏ con thật đáng yêu*) bằng chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí.** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………-----------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**Tập đọc** **LÀM ANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hiểu, trả lời đúng các câu hỏi về bài đọc.

- Hiểu điều bài thơ muốn nói: Làm anh, làm chị rất khó vì phải biết cư xử “người lớn”. Những ai yêu thương em của mình thì đều làm được người anh, người chị tốt.

- Học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.

- Phát triển các năng lực chung, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Phát triển phẩm chất trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ.**

**- Hiểu các từ ngữ trong bài.**

**- Hiểu, trả lời đúng các câu hỏi về bài đọc.**

**- Hiểu điều bài thơ muốn nói:**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  Ổn định – Hát  **\* Ôn luyện**  - Gọi HS đọc bài.  - Vì sao Nam không muốn đổi em gái?  - Nhận xét, đánh giá.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Hoạt động 1:  Chia sẻ và giới thiệu bài** (gợi ý)  ***1.*** HS nghe hát hoặc hát bài Làm anh khó đấy (Thơ: Phan Thị Thanh Nhàn, nhạc: Huỳnh Đình Khiêm).  ***2. Giới thiệu bài***  - Các em vừa nghe (hoặc hát) bài hát Làm anh khó đấy. Lời của bài hát chính là lời bài thơ Làm anh các em học hôm nay. Đây là một bài thơ viết rất hay về tình cảm anh em. .  **3. Hoạt động thực hành và luyện tập**  ***1. Luyện đọc***  a. GV đọc mẫu  b. Luyện đọc từ ngữ: chuyện đùa, người lớn, dỗ dành, dịu dàng, quà bánh, nhường em luôn,...; đọc một số dòng thơ; Phải “người lớn” cơ / Anh phải dỗ dành / Anh nâng dịu dàng.  c. Luyện đọc dòng thơ  - Bài có mấy dòng thơ?  - YC HS đọc tiếp nối 4 dòng thơ một cá nhân / từng cặp.  d. Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 2 khổ thơ); thi đọc cả bài thơ.  ***2. Tìm hiểu bài đọc***  - YC HS đọc 2 câu hỏi trong SGK. (Với câu hỏi 2, đọc lần lượt các vế câu ở mỗi bên).    - Làm anh dễ hay khó?  - GV nêu YC nối ghép  - Làm anh phải như thế nào?  (gắn lên bảng lớp nội dung BT 2).    - YC HS thực hành hỏi đáp lại các câu hỏi trên.  - Ai “làm anh” được?  \* GV chốt: Làm anh, làm chị rất khó vì đòi hỏi anh, chị phải biết cư xử “người lớn”; phải yêu thương, chăm sóc, nhường nhịn em. Nhưng làm anh, làm chị cũng rất vui. Ai yêu em của mình thì đều làm được người anh, người chị tốt.  ***2.3. Học thuộc lòng***  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối tại lớp theo cách xoá dần từng chữ.  - YC HS thị đọc thuộc lòng khổ thơ đầu / khổ thơ cuối.  - YC HS thi đọc thuộc lòng khổ thơ đầu hoặc cả bài thơ.  - GV tuyên dương HS đã thuộc bài tại lớp.  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết học Góc sáng tạo. | - 2 HS tiếp nối nhau đọc truyện Em nhà mình là nhất.  - *Vì Nam yêu em mình.*    - Cả lớp hát bài hát: Làm anh khó đấy.    - HS nghe    - HS nghe GV đọc.  - HS luyện đọc từ ngữ: CN, nhóm, ĐT.    - Bài có 16 dòng thơ.  - HS đọc tiếp nối 4 dòng thơ một cá nhân / từng cặp.  - HS thi đọc nối tiếp theo đoạn  - 1,2 HS thi đọc cả bài.  - 2 HS đọc 2 câu hỏi trong SGK. (Với câu hỏi 2, đọc lần lượt các vế câu ở mỗi bên).  - Từng cặp HS trao đổi, làm bài trong VBT.  - Thực hành hỏi đáp (theo 2 câu hỏi).  - Làm anh rất khó. / Làm anh khó vì đòi hỏi phải biết cư xử “người lớn”.  - 2 HS nói kết quả. GV giúp HS nối các vế câu trên bảng.  - Cả lớp đọc.  a. Khi em bé khóc – 3. anh phải dỗ dành.  b. Nếu em bé ngã – 1. anh nâng dịu dàng.  c. Mẹ cho quà bánh – 4. chia em phần hơn.  d. Có đồ chơi đẹp – 2. cũng nhường em luôn.  - (Lặp lại) 1 HS hỏi - cả lớp đáp:  - Ai yêu em bé thì làm được.  - HS nghe để vận dụng.    - HS thị đọc thuộc lòng khổ thơ đầu / khổ thơ cuối.  - HS thi đọc thuộc lòng khổ thơ đầu hoặc cả bài thơ. | **\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ.**  **- Hiểu các từ ngữ trong bài.**  **- Hiểu, trả lời đúng các câu hỏi về bài đọc.**  **- Hiểu điều bài thơ muốn nói:** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**Toán: Bài 70**. **EM VUI HỌC TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS sẽ được trải nghiệm các hoạt động:

- Đọc và vận động theo nhịp bài thơ, thông qua đó củng cố kĩ năng xem đồng hồ và hiểu được ý nghĩa của thời gian. Trải nghiệm các động tác tạo hình đồng hồ chỉ giờ đúng.

- Thực hành lắp ghép, tạo hình phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của HS.

- Thực hành thiết kế, trang trí đồng hồ; gấp máy bay và trang trí máy bay; phi máy bay và đo khoảng cách bằng bước chân.

- Phát triển các NL toán học.

**\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc và vận động theo nhịp bài thơ, thông qua đó củng cố kĩ năng xem đồng hồ và hiểu được ý nghĩa của thời gian. Trải nghiệm các động tác tạo hình đồng hồ chỉ giờ đúng.**

**- Thực hành lắp ghép, tạo hình phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của HS.**

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Một số mặt đồng hồ vẽ trên giấy to, hoặc trên máy chiếu, hoặc đồng hồ thật.

Mỗi nhóm có đủ đĩa giấy, các số, kim đồng hồ, kéo, băng dính hai mặt, bút màu để làm đồng hồ bằng đĩa giấy.

- Các hình bằng giấy màu để ghép như bài 3.

- Mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy (nửa tờ A4) để gấp máy bay, bút màu để trang trí máy bay.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  - Đọc bài thơ và vận động theo nhịp  - HS thực hiện theo hướng dẫn GV:  + HS đọc bài thơ và vận động theo nhịp.  + HS nói cho bạn nghe qua bài thơ em biết thêm điều gì.  - Chẳng hạn:  + Bài thơ nhắc chúng mình nhớ kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút.  + Bài thơ còn nhắc chúng mình: Thời gian trôi nhanh nên em phải chăm chỉ học.  - GV khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em. Nhấn mạnh: kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút và gợi cho HS về quý trọng thời gian. Nhắc HS về nhà đọc bài thơ cho người thân nghe.  \* Chơi trò chơi vận động theo kim đồng hồ  - GV hướng dẫn HS chơi trò chơi tạo hình theo kim đồng hồ.  - GV làm mẫu (có thể gọi 1 HS lên bảng làm theo mẫu).  - GV và  HS cùng làm: Chơi cả lớp: GV nêu hiệu lệnh (3 giờ).  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Hoạt động 1:** Thiết kế đồng hồ bằng đĩa giấy  - Hướng dẫn HS làm đồng hồ bằng đĩa giấy.  Khuyến khích HS sáng tạo trong các hoạt động:  + Trang trí đồng hồ cho đẹp.  + Trình bày, giới thiệu về sản phẩm đồng hồ của nhóm.  - Tổ chức các nhóm đi xung quanh lớp quan sát và bình chọn sản phẩm của nhóm bạn.  **C. Hoạt động 2.** Lắp ghép, tạo hình  - Cho HS ghép các hình như trong SGK hoặc ghép hình theo ý thích và giới thiệu về hình mới ghép.  - Gọi HS nói cho bạn nghe hình vừa ghép được là hình gì, hình đó được tạo bởi các hình nào.  **D. Hoạt động 3.** Trò chơi: “Phi máy bay”  a) Gấp máy bay  - GV hướng dần HS gấp máy bay theo từng thao tác:  - Hướng dẫn HS dùng bút màu trang trí máy bay, đặt tên cho máy bay của mình (có the viết tên của em hoặc tên khác).bkK9UuKU9fuRCvkp0AR2QxMRFaSQSfFmQiCdSVVjApUvh-JO1db4UCeUUAn40Qf9GWU3BCGAXa53uR03ZTkGYMjq26afNJGq4gq6HyQzqOQm5E-U5JZDuc7P5egrY6_HEc2Fcdg  b) Thi máy bay nào bay xa hơn  - GV hướng dẫn các nhóm HS phi máy bay ngoài sân trường (hướng dẫn 1 nhóm làm mẫu):  + Kẻ một vạch xuất phát,  + Từng bạn trong nhóm phi máy bay,  + Một bạn đo bằng bước chân,  + Một bạn ghi lại kết quả đo,  + Chọn máy bay bay xa nhất trong nhóm,  + So sánh với các nhóm khác,  + Chọn ra máy bay bay xa nhất của lóp.  - GV đặt câu hỏi HS suy nghĩ xem tại sao máy bay của bạn lại bay xa hơn (Bạn gấp đầu nhọn hơn, bạn phi mạnh hơn, ...).  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - HS nói cảm xúc sau giờ học.  - HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - HS nói về hoạt động còn lúng túng, nếu làm lại sẽ làm gì. | - HS theo dõi  - HS thực hiện.    - Mỗi nhóm làm đồng hồ của nhóm mình; trang trí đồng hồ bằng bút màu; trình bày sản phẩm.  - Hoạt động theo nhóm  - Hoạt động theo nhóm    - HS theo dõi  - HS gấp máy bay    - HS thi | **\* Dạy HS khuyết tật: - Đọc và vận động theo nhịp bài thơ, thông qua đó củng cố kĩ năng xem đồng hồ và hiểu được ý nghĩa của thời gian. Trải nghiệm các động tác tạo hình đồng hồ chỉ giờ đúng.**  **- Thực hành lắp ghép, tạo hình phát huy trí tưởng tượng sáng tạo của HS.** |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**TNXH**: **Bài 20: BẦU TRỜI BAN NGÀY VÀ BAN ĐÊM (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được:

- Nêu được những gì thường thấy trên bầu trời ban ngày và ban đêm.

- So sánh được ở mức độ đơn giản bầu trời ban ngày và ban đêm; bầu trời ban đêm vào các ngày khác nhau (nhìn thấy hay không nhìn thấy Mặt Trăng vào các ngày khác nhau).

- Nêu được ví dụ về vai trò của Mặt Trời đối với Trái Đất (sưởi *ấm và chiếu sáng).*

- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được về bầu trời ban ngày và ban đêm khi quan sát tranh ảnh, video hoặc quan sát thực tế.

- Có ý thức bảo vệ mắt, không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Các hình ở bài 20 trong SGK.

- VBT Tự nhiên và Xã hội 1.

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về bầu trời ban ngày và ban đêm (trình bày chung cả lớp)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | 1. **Hoạt động mở đầu**   **Khởi động**  - Ổn định – hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  ***Hoạt động 5 : Thực hành quan sát bầu trời***  *\* Cách tiến hành*  - GV lưu ý các em không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời để không hại mặt ,  + GV cho các em tự đọc phần “ Em có biết ? ” ở cuối trang 133 ( SGK ) .  - Nhiệm vụ của HS khi ra ngoài trời quan sát bầu trời : Trên bầu trời có những gì , có nhiều hay ít mây, mây màu gì ?  - GV có thể hỏi một số HS nêu điều các em quan sát được và hướng dẫn các em hoàn thành phiếu quan sát bầu trời ban ngày.  - GV cho HS vào lớp, yêu cầu một số em trình bày trước lớp kết quả quan sát.  ***Hoạt động 6 : Vẽ bức tranh về bầu trời mà em thích và giới thiệu với các bạn***  *\* Cách tiến hành*  - Cho HS có thể vẽ bầu trời ban ngày hoặc đêm  - GV tổ chức cho các em giới thiệu bức vẽ của mình .  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - Cho HS làm việc theo nhóm đôi, tự đánh giá và trao đổi với bạn :   + Điều em học được về bầu trời ban ngày và ban đêm, em thích điều gì nhất ?  + Em muốn quan sát, tìm hiểu thêm gì về bầu trời ban ngày, ban đêm ?  - Nhận xét tiết học. | - Đọc theo hướng dẫn    - HS nêu và hoàn thành phiếu quan sát  - 2, 3 HS trình bày trước lớp  HS làm cầu 4 của B. 20 (VBT )    - HS vẽ tranh: các em có thể vẽ theo trí tưởng tượng và những gì các em hứng thú  - HS GT tranh nhóm đôi  - HS làm việc nhóm đôi, trao đổi cùng bạn |  |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**TNXH**: **THỜI TIẾT (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS đạt được:

- Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau.

- Nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết.

- Quan sát và nhận biết được ngày nắng, ngày nhiều mây, ngày mưa, ngày gió.

- Biết chọn dùng trang phục phù hợp thời tiết (nóng, rét, mưa, nắng)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Các hình trong SGK ,

- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về các hiện tượng thời tiết (để trình bày chung cả lớp); một số bản tin dự báo thời tiết .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - GV cho cả lớp hát bài Trời nắng, trời mưa.  - Sau đó GV hỏi :  + Bài hát nhắc tới những hiện tượng thời tiết nào ?  + Tại sao khi trời mưa thỏ lại phải chạy mau ?  - Từ đó dẫn dắt vào bài mới để tìm hiểu về các hiện tượng thời tiết .  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1 : Quan sát và nhận xét về hiện tượng thời tiết**  *\* Cách tiến hành*  - GV tổ chức cho HS học theo nhóm 6 :  + Mỗi học sinh trong nhóm mô tả về hiện tượng thời tiết của một hình .  + Cả nhóm thảo luận trả lời các câu hỏi :  • Bầu trời và quang cảnh xung quanh khi trời mưa có gì khác với khi trời nắng ?  • Dựa vào dấu hiệu nào mà em biết trời có gió ? Gió mạnh hay gió nhẹ ?  • Khi trời nóng hoặc khi trời lạnh , em cảm thấy thế nào ?  - Làm việc cả lớp : Mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi ; mỗi nhóm một câu .  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  *\* Cách tiến hành*  - Cho HS học theo cặp hoặc theo nhóm .  - GV quan sát các nhóm, khuyến khích các em huy động kiến thức đã học , kinh nghiệm và vốn từ các em có để nói về hiện tượng thời tiết .  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - Gv nhận xét tiết học  - Dặn HS chuẩn bị tiết sau | - Hát, múa “Trời nắng, trời mưa”  + Trời mưa và trời nắng  + Tránh bị ướt    **-** HĐ theo hướng dẫn của GV  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét và bổ sung câu trả lời .    - HS thảo luận, nêu ý kiến  + Khi trời nắng :Trời xanh. Mây trắng. Nắng vàng .  + Khi trời mưa : Bầu trời phủ toàn mây xám; Không nhìn thấy Mặt Trời; Mưa rơi; Cây cỏ và mọi vật ở ngoài trời đều ướt |  |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………-------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**Đạo đức: BÀI 15.  PHÒNG TRÁNH BỊ ĐIỆN GIẬT (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS cần đạt được các yêu cầu sau:

Nhận biết được một số vật có sử dụng điện và một số hành vi nguy hiểm, có thể bị điện giật.

Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị điện giật

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

SGK *Đạo đức 1.*

Tranh ảnh, video clip về một số đồ dùng có sử dụng điện và một số hành vi không an toàn, có thể bị điện giật.

Một số đồ dùng để chơi đóng vai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  -GV nêu vài câu hỏi liên quan đến bài tập để dẫn dăt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **\*Hoạt động 1: Chơi trò “An toàn hay nguy hiểm”**  ***Cách tiến hành:***  GV phổ biên cách chơi:  + GV gọi một HS xung phong làm người điều khiển trò chơi.  + Người điều khiển trò chơi đứng phía trên bảng và nêu các hành động khi sử dụng điện.  Cả lớp sẽ hô to “An toàn! An toàn!”, nếu đó là hành động an toàn; và hô “Nguy hiểm! Nguy hiểm!”, nếu đó là hành động nguy hiểm.  Ai hô sai sẽ phải đứng ra ngoài không được chơi tiếp.  HS chơi trò chơi.  Cả Lớp vỗ tay, khen những bạn chơi giỏi, luôn xác định đúng hành động an toàn và nguy hiếm.  **4. Hoạt động vận dụng**  ***Vận dụng trong gỉờ học:***  - GV cùng HS quan sát các ổ cắm và thiết bị điện trong lớp xem đã bảo đảm an toàn chưa để báo cho nhà trường để kịp thời xử lí, nếu cần thiết.  ***Vận dụng sau giờ học:***  - Hướng dẫn HS:  Nhờ bố mẹ hướng dẫn cách sử dụng an toàn một số thiết bị điện trong gia đình.  Nhắc bố mẹ kiểm tra các ổ điện và các thiết bị điện trong nhà để kịp thời thay thế hoặc gia cố lại cho an toàn.  Thực hiện: Không thò tay, chọc que vào ồ điện; không nghịch dây điện; không lại gần bốt điện, tủ điện, trèo lên cột điện.  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này?  - GV tóm tắt lại nội dung chính của bài: Để phòng tránh bị điện giật, em cần thực hiện đúng cách sử dụng điện an toàn đã học.  GV cho HS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 77.  - Yêu cầu 2 - 3 HS nhắc lại lời khuyên.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của -- HS trong giờ học, tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực và hiệu quả. | - HS lắng nghe  -HS tham gia trò chơi  -HS quan sát  - HS lắng nghe    - HS trả lời câu hỏi    - HS lắng nghe |  |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………-------------------------------------------------------------------------------------------

**Ngày thực hiện: Thứ Bảy ngày 06- 5- 2023**

**Hoạt động trải nghiệm:   HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**BÁC HỒ KÍNH YÊU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động:

- Hiểu được tình cảm của Bác Hồ với các cháu thiếu nhi.

- Thể hiện được thái độ yêu quý Bác Hồ.

**II. CHUẨN BỊ**:

- Chương trình hát về Bác Hồ kính yêu.

- Câu chuyện quả táo Bác Hồ.

- Một vài phần thưởng nhỏ như: quyển vở, hộp bút, tranh ảnh về Bác Hồ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  - Ổn định:  -  Giới thiệu bài: Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Hôm nay, chúng ta tìm hiểu về Bác Hồ kính yêu của chúng ta.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\*Hoạt động 1: *Hát về Bác Hồ***  ***\* Cách tiến hành***  GV hoặc HS bắt nhịp cho toàn lớp hát bài Em mơ gặp Bác Hồ (Sáng tác: Xuân Giao). Sau đó lần lượt các bài hát về Bác Hồ được HS trình bày theo một chương trình đã chuẩn bị.  \*GV kết luận.  HS ghi nhớ hình ảnh Bác Hồ qua lời bài hát.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập.**  ***Hoạt động 1: Kể chuyện về Bác Hồ***  ***\*Cách tiến hành:***  - Mỗi tổ cử đại diện lên kể chuyện theo câu chuyện Quả táo Bác Hồ trong thời gian quy định. Kể chuyện phải kết hợp động tác, cử chỉ, lời kể hấp dẫn và rõ ràng để lôi cuốn các bạn trong lớp cùng lắng nghe.  - Đại diện từng tổ lên kể chuyện. Kết thúc kể chuyện, GV yêu cầu toàn lớp nhận xét, lựa chọn tổ kể chuyện hay và hấp dẫn nhất và phát thưởng cho tổ đó.  - GV mời một vài HS phát biểu cảm tưởng sau khi nghe các câu chuyện về Bác Hồ.  \* Kết luận:  Bác Hồ luôn yêu quý và quan tâm tới học sinh mặc dù bận trăm công nghìn việc. Mỗi HS chúng ta hãy cố gắng chăm ngoan học giỏi để xứng đáng là Cháu ngoan Bác Hồ.  **4. Hoạt động vận dụng**  **5. Hoạt động Củng cố và nối tiếp**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - Lắng nghe    - HS hát  - Lắng nghe  - HS chia sẻ câu chuyện  - Đại diện từng tổ lên kể chuyện  -HS phát biểu cảm tưởng  - Lắng nghe  - Lắng nghe |  |

**IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:** ( Không có điều chỉnh)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………--------------------------------------------------------------------------------------------